TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **56/**2025/QĐCNTTLH	*Quốc Oai, ngày 24 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN

CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của đương sự;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ hòa giải thụ lý số 47 ngày 07 tháng 4 năm 2025.

- Xét thấy đơn khởi kiện ly hôn của anh Nguyễn Văn Đ nộp tại Toà án ngày 04 tháng 4 năm 2025.

- Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 4 năm 2025 về việc thỏa thuận toàn bộ yêu cầu của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Người khởi kiện: anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1974; căn cước công dân số 001074046646 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 05 tháng 5 năm 2023;

* Người bị kiện: chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1974; căn cước công dân số 04017400065 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13 tháng 3 năm 2020;

Cùng nơi thường trú tại: đội 2, thôn Đ, xã C, huyện Q, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ hôn nhân của anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị T là hợp pháp có Giấy chứng nhận kết hôn ký ngày 21 tháng 7 năm 1993 tại Uỷ ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh N.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh **Nguyễn Văn Đ** và chị **Nguyễn Thị T** thuận tình ly hôn.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: hai bên xác nhận có 03 con chung là cháu **Nguyễn Thị Huyền T**, sinh ngày 09 tháng 7 năm 1995; cháu **Nguyễn Tiến Đ**, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1997 và cháu **Nguyễn Tiến Q**, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2007. Cháu T, cháu Đ đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Giao anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Quang kể từ ngày ký quyết định cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị T cho đến khi anh Đ có yêu cầu hoặc có quyết định thay đổi khác;

Chị Nguyễn Thị T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): hai bên xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo về nhà ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì;

- Về khoản nợ: hai bên xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Q;
- UBND xã Q, huyện Q, tỉnh N;
- Chi cục THA dân sự huyện Q;
- Lưu hồ sơ Hoà giải Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long